

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN SÌN HỒ

TỈNH LAI CHÂU

Bản án số: 61/2024/HS-ST

Ngày 02 tháng 8 năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Việt Bắc và Ông Vàng A Măng.

Thư ký phiên tòa: Ông Hờ A Thái - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Chử - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Lò Văn D;** Tên gọi khác: không có tên gọi khác; Sinh năm: 1983 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản Ci T 1, xã N C, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn H, sinh năm 1958 và con bà: Lò Thị O, sinh năm 1958; vợ: Lò Thị X, sinh năm 1987; bị cáo có 03, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, có mặt.

2. **Lò Văn Đ;** Tên gọi khác: không có tên gọi khác; sinh năm: 1985; nơi sinh: huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản Hua Cuối, xã Nậm Cuối, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn X, sinh năm 1964; và Con bà Quàng Thị Đ, sinh năm 1964;

Vợ: Vì Thị Ng , sinh năm 1989; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: 01 tiền án. Tại bản án số 45/2020/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Xử phạt Lò Văn Đ 01 năm 08 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 20/01/2023, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án, tính đến lần phạm tội này (31/12/2023) bị cáo chưa được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Hình sự; Tiền sự: không; Về nhân thân: Ngày 11/7/2019, bị cáo Lò Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ tỉnh Lai Châu ra Quyết định số 09/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 18 tháng, tại Trung tâm 05- 06 tỉnh Lai Châu. Bị cáo được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại là 06 tháng 20 ngày, theo quyết định số 20/QĐ-TA ngày 29/4/2021 của TAND thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ, ngày 31/12/2023, Lò Văn D đến nhà Lò Văn Đ rủ Đ đi lên bản Nậm Cọ, xã Nậm Cuối, huyện Sìn Hồ tìm mua Heroine để cùng nhau sử dụng, Đ đồng ý. Khi cả hai người đi bộ đến khu vực ngã ba bản Nậm Cọ, Đ đứng đợi ở ngoài đường, còn D đi vào trong bản thì gặp một người đàn ông khoảng 20 tuổi, không rõ nhân thân, lai lịch. Qua trao đổi, D mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng với giá 50.000 đồng. Sau khi, mua được Heroine, D lấy mảnh giấy bạc màu vàng gói lại rồi đến chỗ Đ đang đợi đưa cho Đ cầm mang về chia nhau sử dụng. Hồi 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi cả hai người về đến khu vực đầu bản Hua Cuối, xã Nậm Cuối thì bị Tổ công tác Công an xã Nậm Cuối, huyện Sìn Hồ đang làm nhiệm vụ phát hiện, thu giữ trong túi áo khoác bên phải đang mặc của Lò Văn Đ 01 gói chất bột màu trắng, được gói bằng hai lớp, một lớp bằng mảnh giấy bạc màu vàng và một lớp bằng mảnh nilon màu hồng. Tại đây, Đ và D khai nhận đó là Heroine của Đ và D cùng nhau đi mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành mời người chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn D và Lò Văn Đ, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 14, ngày 01/01/2024 của người giám định theo vụ việc, kết luận: Gói chất bột màu trắng, thu giữ của Lò Văn Đ và Lò Văn D có khối lượng 0,16 gam. Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định chất ma túy.

Tại Bản Kết luận giám định số 120/KL-KTHS, ngày 03/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận gam: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại *Heroine*.

Tại Bản cáo trạng số: 36/CT-VKSSH ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử các bị cáo Lò Văn D và Lò Văn Đ, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lò Văn D và Lò Văn Đ, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Lò Văn D. Xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 08 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Lò Văn Đ. Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không làm việc trong các ngành nghề bị cấm hoạt động hoặc cấm đảm nhiệm nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 mảnh nilon màu hồng, đây là vật chứng của vụ án do không còn giá trị sử dụng; đối với 0,16 gam *Heroine* đã gửi toàn bộ giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, không hoàn lại mẫu vật gửi giám định nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn D và Lò Văn Đ, do các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn D và Lò Văn Đ đều có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, hiện đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên mong Hội đồng xét xử miễn án phí cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của các bị cáo: tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 13 giờ 20 phút ngày 31/12/2023 tại khu vực đầu bản Hua Cuối, xã Nậm Cuối, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, bị cáo Lò Văn D và Lò Văn Đ đang tàng trữ trái phép 0,16 gam Heroine với mục đích để sử dụng, thì Cơ quan Công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Các bị cáo Lò Văn D và Lò Văn Đ là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự. Nhưng các bị cáo vẫn bất chấp coi thường pháp luật, các bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân mình mà vẫn lao vào con đường phạm tội. Đối với bị cáo Lò Văn D, mặc dù là người khởi xướng nhưng bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên cần áp dụng mức hình phạt tương

túng với hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với bị cáo Lò Văn Đ, có nhân thân xấu, tại bản án số 45/2020/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, đã xử phạt bị cáo 01 năm 08 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 20/01/2023, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án, song tính đến lần phạm tội này (31/12/2023) bị cáo Đ chưa được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bị cáo Lò Văn Đ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm h “tái phạm” khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên cần mức hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo Lò Văn D, Lò Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Lò Văn D là người khởi xướng, thực hành; bị cáo Lò Văn Đ có vai trò là người thực hành nên cả hai bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng chất ma túy mà cáo bị cáo tàng trữ là 0,16 gam Heroine. Vì vậy, cần áp dụng các Điều 17, 58 Bộ luật hình sự để xử lý trách nhiệm hình sự của từng bị cáo trong vụ án.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản cũng như hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với nhân thân của các bị cáo nên được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Lò Văn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo Lò Văn Đ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm h “tái phạm” khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn D và Lò Văn Đ đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Đối với bị cáo Lò Văn D, có bố là ông Lò Văn Hại là người có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác tại xã Nậm Cuối, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu và được Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, Trung ương Hội người cao tuổi Việt Nam và Ủy ban nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tặng nhiều bằng khen, giấy khen. Vì vậy, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo làm nghề lao động tự do và thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử

quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 mảnh nilon màu hồng, đây là vật chứng của vụ án do không còn giá trị sử dụng; đối với 0,16 gam Heroine đã gửi toàn bộ giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, không hoàn lại mẫu vật gửi giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lò Văn D và Lò Văn Đ, đều là người dân tộc thiểu số, hiện đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn D và Lò Văn Đ đều có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[9] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú và những người liên quan: Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương các xã, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ta. Tăng cường tuyên truyền, đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy và có các biện pháp để giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn.

Về nguồn gốc 0,16 gam Heroine, các bị cáo Lò Văn D và Lò Văn Đ khai là mua của một người đàn ông khoảng 20 tuổi, không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lò Văn D và Lò Văn Đ, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn D: 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/12/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ: 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy bạc màu vàng và 01 mảnh nilon màu hồng, đây là vật chứng của vụ án do không còn giá trị sử dụng.

4. Về án phí sơ thẩm: theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các bị cáo Lò Văn D và Lò Văn Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Các bị cáo; bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Ngoãn

